

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 6 4 3/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin  
cho báo chí của Bộ Công Thương**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy định về người phát ngôn, chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công Thương.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3766/2018/QĐ-BCT ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Bộ Công Thương ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công Thương.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Người phát ngôn của Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và truyền thông;
- Lưu: VT, VP.

**BỘ TRƯỞNG**  
  
**Trần Tuấn Anh**

## QUY CHẾ

### Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công Thương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 643/QĐ-BCT ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công Thương theo các quy định của pháp luật về báo chí hiện hành.

Quy chế này được áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân thuộc Bộ Công Thương.

#### Điều 2. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công Thương gồm:

a) Bộ trưởng Bộ Công Thương hoặc Lãnh đạo Bộ được Bộ trưởng ủy quyền trong thời gian vắng mặt tại cơ quan;

b) Cá nhân được Bộ trưởng giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin thường xuyên cho báo chí (sau đây gọi là Người phát ngôn).

Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ email Người phát ngôn của Bộ Công Thương được công bố bằng văn bản cho các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

c) Người được ủy quyền phát ngôn gồm: Các Thứ trưởng Bộ Công Thương; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Công Thương hoặc cá nhân được Bộ trưởng giao nhiệm vụ cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề liên quan (sau đây gọi chung là Người được ủy quyền phát ngôn).

2. Người được ủy quyền phát ngôn được quy định tại điểm c khoản 1 Điều này chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Các cá nhân thuộc Bộ Công Thương không được quy định tại điểm b, điểm c Khoản 1 Điều này được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định pháp luật nhưng không được nhân danh Bộ Công Thương để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm b, điểm c, Khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

## **Chương II**

### **PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ**

#### **Điều 3. Các thông tin được phép cung cấp cho báo chí**

1. Các thông tin liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Công Thương theo quy định của pháp luật.
2. Chương trình công tác và chương trình hành động của Bộ Công Thương để thực hiện các nhiệm vụ được giao.
3. Các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ Công Thương và các văn bản có liên quan.
4. Quan điểm và ý kiến giải quyết của Bộ đối với các vấn đề quan trọng, đột xuất trong ngành được dư luận xã hội quan tâm.
5. Các lĩnh vực công tác khác của Bộ Công Thương mà Lãnh đạo Bộ xét thấy cần, không thuộc danh mục thông tin cần bảo mật theo quy định pháp luật và cho phép công bố với cơ quan báo chí.

#### **Điều 4. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Tổ chức họp báo.
2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương, trên các trang thông tin điện tử, các ấn phẩm báo chí của các đơn vị, các báo chí thuộc Bộ.
3. Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn của nhà báo, phóng viên.
4. Gửi thông cáo báo chí, thông tin báo chí nội dung trả lời cho cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.
5. Thông tin bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí hàng tuần do Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức.
6. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ**

1. Bộ Công Thương tổ chức họp báo ít nhất 03 tháng một lần, do người phát ngôn chủ trì để cung cấp thông tin cho báo chí. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành.
2. Hàng tháng Bộ Công Thương và các đơn vị thuộc Bộ Công Thương cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương.

#### **Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin chuyên đề hoặc đột xuất**

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí, cụ thể như sau:

a) Khi thấy cần thiết phải thông tin cho báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng, gây tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 24 giờ, kể từ khi vụ việc xảy ra để kịp thời định hướng dư luận;

b) Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan được nêu trên báo chí;

c) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực do Bộ Công Thương quản lý, Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn phối hợp với Văn phòng Bộ yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức cung cấp thông tin cho báo chí trong trường hợp đột xuất được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quy chế này.

### **Chương III**

#### **PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

**Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí**

1. Bộ trưởng Bộ Công Thương trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ cho Người phát ngôn hoặc ủy quyền cho Thứ trưởng khác, Lãnh đạo các đơn vị hoặc cá nhân thuộc Bộ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 2 của Quy chế này.

2. Bộ trưởng Bộ Công Thương có quyền phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí kể cả trong trường hợp đã giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Bộ trưởng Bộ Công Thương tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của Bộ Công Thương.

**Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn**

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh, đại diện cho Bộ Công Thương thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc Bộ Công Thương cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí để trả lời các yêu cầu của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyên đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật.

3. Đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm trao đổi, báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách về nội dung phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trước khi công bố.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền từ chối, không phát ngôn và không cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại khoản 2, Điều 38 Luật báo chí, cụ thể:

a) Thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật; những vấn đề không thuộc quyền hạn phát ngôn;

b) Thông tin về vụ việc đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp cần thông tin trên báo chí những vấn đề giúp cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm được tiến hành thuận lợi, khách quan, đúng pháp luật;

c) Thông tin về vụ việc đang trong quá trình thanh tra chưa có kết luận thanh tra; vụ việc đang trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo nhưng chưa có kết luận nội dung tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định của pháp luật chưa được phép công bố;

d) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép công bố.

5. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Công Thương và trước pháp luật về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

### **Điều 9. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc cơ quan Bộ trong việc cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí**

#### **1. Trách nhiệm của Văn phòng Bộ:**

a) Là đơn vị đầu mối của Bộ Công Thương tham mưu, giúp việc Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn trong việc cung cấp thông tin cho báo chí;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức họp báo định kỳ hoặc chuyên đề, đột xuất để Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động của ngành Công Thương;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan yêu cầu cơ quan báo chí cải chính, đính chính về việc đăng tải thông tin sai, không đúng sự thật liên quan đến việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương theo quy định của pháp luật về báo chí;

d) Theo dõi, tổng hợp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và dư luận xã hội liên quan tới các lĩnh vực, hoạt động thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương và báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét, xử lý;

e) Tham mưu cho Lãnh đạo Bộ trả lời báo chí, là đầu mối tiếp nhận, xử lý đề nghị cung cấp thông tin của báo chí, phân công các đơn vị chức năng chuẩn bị nội dung trả lời;

g) Chịu trách nhiệm đăng tải thông tin trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Công Thương theo quy định hiện hành;

h) Báo cáo trực tiếp với Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn trong việc xử lý các đề nghị của báo chí, đảm bảo việc cung cấp thông tin thông suốt, kịp thời, chính xác;

i) Tham mưu cho Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra tính hợp pháp của các cơ quan báo chí, phóng viên liên hệ làm việc với Bộ Công Thương.

## 2. Trách nhiệm của các đơn vị báo chí thuộc Bộ Công Thương:

Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương, Trung tâm Truyền thông - Truyền hình Công Thương, Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương có trách nhiệm thường xuyên đăng tải, cập nhật các thông tin chính xác, toàn diện, đầy đủ, kịp thời về các lĩnh vực công tác của Bộ Công Thương.

Thông tin đăng, phát trên Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương, Trung tâm truyền thông - Truyền hình Công Thương, Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương đại diện cho tiếng nói chung của Bộ Công Thương.

## 3. Trách nhiệm của các Đơn vị thuộc Bộ:

a) Có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về lĩnh vực chuyên môn thông qua Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn của đơn vị mình theo quy định của Luật Báo chí và các văn bản pháp luật khác có liên quan, đồng thời chịu trách nhiệm về nội dung phát ngôn và thời hạn cung cấp thông tin;

b) Các đơn vị, cá nhân khi có yêu cầu của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn về cung cấp thông tin có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin;

c) Các hoạt động chuyên môn do các đơn vị tổ chức có mời báo chí tham gia cần thông báo trước cho Văn phòng Bộ, hình thức thông báo bằng văn bản, qua điện thoại hoặc e-mail;

d) Tham dự các cuộc họp báo do Bộ tổ chức để cùng với Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn trả lời và cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý;

e) Khi phát ngôn và cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, các đơn vị thuộc Bộ phải tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến báo chí. Trường hợp có nghi ngờ về tính hợp pháp của cơ quan báo chí, phóng viên liên hệ làm việc với mình, các đơn vị thuộc Bộ phối hợp với Văn phòng Bộ để xác minh làm rõ;

g) Khi cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, cần thông báo cho Văn phòng Bộ biết và cử người tham dự (nếu cần); hình thức thông báo qua điện thoại, văn bản hoặc email;

h) Trường hợp phát hiện báo chí đăng tải thông tin sai, không đúng sự thật liên quan đến việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, căn cứ mức độ, tính chất của sự việc, các đơn vị thông tin ngay cho Văn phòng Bộ để phối hợp xử lý.

## **Chương IV**

### **XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Xử lý vi phạm**

Các đơn vị, cá nhân thuộc Bộ Công Thương vi phạm Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Bộ và của pháp luật.

#### **Điều 11. Trách nhiệm thi hành**

Bộ trưởng Bộ Công Thương, Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Công Thương, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị thuộc Bộ Công Thương chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

#### **Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Quy chế này tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị mình.

2. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này.

3. Văn phòng Bộ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện Quy chế này, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ những vấn đề vướng mắc phát sinh, đề xuất Lãnh đạo Bộ sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

  
**BỘ TRƯỞNG**  
  
**Trần Tuấn Anh**